

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 748 /BKHĐT-TH

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2015

V/v Giải quyết kiến nghị của
cử tri gửi tới kỳ họp thứ 8,

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ Quốc hội khoá XIII

CÔNG VĂN ĐẾN

Giữ... C... ngày 12/2

Kính chuyển: Đ/c. Nền

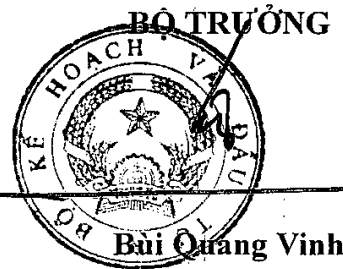
Kính gửi: Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội các tỉnh, thành phố
trực thuộc Trung ương.

Theo yêu cầu của Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội (văn bản số 488/BDN ngày 05/12/2014, 510/BDN ngày 26/12/2014) và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (văn bản số 9181/VPCP-V.III ngày 17/11/2014; 10245/VPCP-V.III, 10251/VPCP-V.III ngày 22/12/2014) đề nghị trả lời các kiến nghị của cử tri, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nghiên cứu và trả lời các kiến nghị thuộc lĩnh vực kế hoạch và đầu tư của cử tri địa phương gửi tới Kỳ họp thứ 8, Quốc hội Khoá XIII.


Kính gửi Đồng chí các nội dung tại Phụ lục kèm theo để trả lời cử tri được biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để b/c);
- Ban Dân nguyện (UBTVQH);
- Chủ nhiệm VPQH;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Bộ trưởng Bộ KH&ĐT;
- Sở KH&ĐT các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu VT, Vụ THKTQD.



Tỉnh Đắk Lắk



**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI GỬI TỚI
KỶ HỢP THỦ TƯỚNG QUỐC HỘI KHÓA XIII LIÊN QUAN ĐẾN LĨNH VỰC
KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

(Kèm theo văn bản số 748 /BKHĐT-TH ngày 05 tháng 02 năm 2015
của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Kiến nghị số 1 (Số thứ tự 64 theo văn bản số 488/BDN):

Thực hiện Quyết định số 193/2006/QĐ-TTg ngày 24/8/2006 (nay được thay thế bằng Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ) về phê duyệt chương trình bố trí dân cư. Tỉnh Đắk Lắk đã phê duyệt 15 dự án, triển khai thực hiện 11 dự án với tổng dự toán là 474 tỷ đồng (trong đó: ngân sách Trung ương hỗ trợ 390 tỷ đồng) để sắp xếp, ổn định cho 4.010 hộ dân di cư tự do. Tỉnh Đắk Lắk đã tích cực tập trung nhiều nguồn lực để triển khai thực hiện các dự án, nhằm ổn định đời sống cho nhân dân, đảm bảo an ninh, chính trị trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, một số dự án chưa có kinh phí để triển khai để sắp xếp dân cư vào vùng dự án. Để đảm bảo quyền lợi của người dân, ổn định cuộc sống, đảm bảo an ninh, chính trị trên địa bàn. Đề nghị Chính phủ bổ sung 150 tỷ đồng cho tỉnh Đắk Lắk để thanh toán khối lượng một số hạng mục công trình đã triển khai và mở mới các hạng mục công trình phục vụ sinh hoạt, nhu cầu thiết yếu của nhân dân trong vùng dự án.

Trả lời:

Tỉnh Đắk Lắk là một trong những địa phương có nhiều dân di cư tự do. Những năm qua, ngân sách Trung ương cũng đã ưu tiên bố trí kinh phí cho tỉnh. Năm 2014, Thủ tướng Chính phủ đã quyết định cho tỉnh ứng trước 100 tỷ đồng để thực hiện các dự án ổn định dân di cư tự do (theo Quyết định số 2562/TTg-KTTH ngày 15/12/2014 của Văn phòng Chính phủ), tuy nhiên nhu cầu của tỉnh đầu tư kinh phí cho các dự án còn rất lớn.

Về kiến nghị bổ sung vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành, đề nghị tỉnh rà soát, tổng hợp tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn NSNN và TPCP đến hết ngày 31/12/2014, xây dựng lộ trình và phương án xử lý theo quy định tại Chỉ thị 23/CT-TTg và văn bản số 5318/BKHĐT-TH ngày 15/8/2014. Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Về đề nghị bổ sung vốn cho các dự án mới, đề nghị tỉnh căn cứ vào nguồn lực ngân sách của mình hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành.

Kiến nghị số 2 (Số thứ tự 75 theo văn bản số 488/BDN):

Năm 2014, tỉnh Đắk Lắk đang triển khai 15 dự án ODA với nguồn vốn đã được hỗ trợ từ Ngân sách trung ương khoảng 54 tỷ đồng so với nhu cầu vốn đối ứng, số vốn còn thiếu cần bố trí là 150 tỷ đồng. Ngoài ra, trong năm 2015 một số dự án mới đang được triển khai thực hiện nên nhu cầu vốn đối ứng để hỗ trợ cho công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và tái định cư tăng cao như; công trình thủy lợi Cư M'ngăn, xã Dang Kang, huyện Krông Bông; phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất cho các tỉnh Tây Nguyên; tiểu dự án Buôn Ma Thuật - Dự án phát triển các thành phố loại 2 tại các tỉnh Quảng Nam, Hà Tĩnh, Đắk Lắk... Để đảm bảo tiến độ thực hiện, giải ngân và điều kiện mở mới các dự án theo chương trình đã ký kết với các nhà tài trợ, đề nghị Chính phủ, các Bộ bổ sung vốn đối ứng hỗ trợ các dự án ODA theo nhu cầu trong năm 2014 là 150 tỷ đồng và trong năm 2015 là 87 tỷ đồng nhằm triển khai kịp thời các dự án nêu trên để phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân.

Trả lời:

a) Về bổ sung kế hoạch vốn đối ứng ODA kế hoạch năm 2014:

Kế hoạch vốn đối ứng ODA nguồn TPCP năm 2014 tỉnh Đắk Lắk được phân bổ 75 tỷ đồng (Thông báo số 10249/BKHĐT-TT ngày 21/12/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư). Tuy nhiên, sau khi rà soát lại nguyên tắc và tiêu chí phân bổ cho từng dự án cụ thể (Hiệp định được ký kết, Quyết định đầu tư của dự án, thời gian khởi công và hoàn thành), các dự án đảm bảo đúng nguyên tắc được bố trí là 54 tỷ đồng. Hiện nay, Chính phủ không có chủ trương bổ sung vốn đối ứng nguồn TPCP năm 2014 cho các dự án nên kiến nghị bổ sung nguồn năm 2014 theo đề nghị của tỉnh chưa thực hiện được, đề nghị Tỉnh chủ động bố trí ngân sách địa phương để thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định của dự án.

b) Về kế hoạch vốn đối ứng ODA nguồn TPCP năm 2015:

Nguyên tắc chung thực hiện theo đúng các quy định tại Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý vốn đầu tư từ vốn ngân sách Nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 14/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về xây dựng kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2015.

Chỉ bố trí vốn đối ứng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ kế hoạch 2015 cho các dự án ngân sách Trung ương chịu trách nhiệm bố trí vốn đối ứng. Đối với các dự án khởi công mới hoặc dự án chuyển tiếp nhưng chưa được bố trí vốn đối ứng ngân sách Trung ương và vốn trái phiếu Chính phủ trong các kế hoạch năm trước của các địa phương phải được thẩm định vốn theo quy định của Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách Nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ.

Vốn đối ứng các chương trình, dự án ODA kế hoạch năm 2015 nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân và bảo đảm các cam kết các Hiệp định đã ký và tiến độ, thực hiện các chương trình, dự án thật sự cần thiết và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn này.

Vốn đối ứng các chương trình, dự án ODA để tập trung thực hiện các công việc: giải phóng mặt bằng; nộp thuế nhập khẩu, thuế VAT; xây dựng phần vỏ để đồng bộ với tiến độ nhập khẩu thiết bị, máy móc từ nguồn nước ngoài;...

Mức vốn đối ứng cho các dự án của địa phương không vượt quá tổng mức đối ứng nguồn ngân sách Trung ương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy định tại Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

Không bố trí vốn đối ứng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ cho các dự án chương trình, dự án ODA trong Quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền hoặc trong Hiệp định ký kết quy định phần vốn đối ứng sử dụng các nguồn vốn khác, không thuộc nguồn vốn ngân sách Trung ương.

Theo nguyên tắc và tiêu chí phân bổ trên, năm 2015 vốn đối ứng ODA nguồn TPCP dự kiến được phân bổ cho tỉnh là 74 tỷ đồng, đối với nhu cầu đầu tư còn lại, đề nghị tỉnh chủ động bố trí ngân sách địa phương để triển khai thực hiện.

Kiến nghị số 3 (Số thứ tự 81 theo văn bản số 488/BDN):

Hiện nay, nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách địa phương rất lớn (796 tỷ đồng), để bảo đảm năm 2015, tỉnh phải hoàn thành xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ, đề nghị Chính phủ kéo dài thời gian giải quyết và hỗ trợ thêm nguồn vốn từ Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng để bố trí trả nợ cho các công trình đã hoàn thành nhưng chưa có nguồn thanh toán.

Trả lời:

Về xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo báo cáo của tỉnh đến nay còn nợ đọng 796 tỷ đồng là khá lớn. Theo Luật Đầu tư công, kể từ khi Luật có hiệu lực thi hành nếu cơ quan, đơn vị nào để phát sinh nợ xây dựng cơ bản sẽ vi phạm vào các hành vi bị cấm của Luật Đầu tư công. Đồng thời, theo quy định tại Khoản 2, Điều 106 của Luật Đầu tư công quy định chỉ bố trí kế hoạch đầu tư công để thanh toán các khoản nợ xây dựng cơ bản phát sinh đến thời điểm 31/12/2014.

Đề nghị tỉnh căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020, hướng dẫn tại văn bản số 5318/BKHĐT-TH ngày 15/8/2014 về lập kế hoạch đầu tư trung hạn 2016-2020, báo cáo tình hình xử lý nợ đọng XDCB trong giai đoạn 2011-2015, danh mục và số nợ đọng xây dựng cơ bản đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2014. Trong đó rà soát kỹ lưỡng và chốt số chính xác tổng số nợ XDCB nguồn NSTW và nguồn NSDP tính đến hết 31/12/2014, đồng thời đề xuất phương án trả nợ trong 5 năm tới gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư dự thảo sơ bộ lần thứ nhất trước 31/12/2015 và tiếp tục cập nhật trong báo cáo lần thứ hai vào tháng 6 năm 2015.

Kiến nghị số 4 (Số thứ tự 101 theo văn bản số 488/BDN):

Hiện nay, khoảng 40% số hộ gia đình tại 189 thôn, buôn ở vùng sâu, vùng xa, thuộc các xã nghèo hoặc vùng lõm chưa được mắc điện thấp sáng,

nhất là các hộ đồng bào dân tộc thiểu số có điều kiện kinh tế khó khăn, đề nghị Chính phủ, các bộ, ngành quan tâm đầu tư cho tỉnh Đắk Lắk để triển khai Đề án cấp điện cho các thôn, buôn chưa có điện giai đoạn 2011 - 2020.

Trả lời:

Tỉnh Đắk Lắk là địa phương được thực hiện theo cơ chế hỗ trợ vốn Ngân sách trung ương theo Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2013-2020 theo Quyết định số 2081/QĐ-TTg ngày 8/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Do đó, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk hoàn thiện việc lập, thẩm định và phê duyệt Dự án đầu tư theo quy định tại Quyết định số 2081/QĐ-TTg và các quy định hiện hành để có cơ sở đăng ký và cân đối nguồn vốn ngân sách Trung ương trong kế hoạch hàng năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 hỗ trợ có mục tiêu cho tỉnh Đắk Lắk theo Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2013-2020.

Kiến nghị số 5 (Số thứ tự 121 theo văn bản số 488/BDN):

Cử tri cho rằng, do nguồn vốn hạn chế nên tỉnh Đắk Lắk chưa xây dựng được một cầu vượt nào trên tuyến sông Krông Bông. Do vậy, đã ảnh hưởng lớn đến việc đi lại, canh tác, sản xuất của người dân hai bên bờ sông, đặc biệt là việc vận chuyển hàng hóa, nông sản của nhân dân huyện Krông Bông và Krông Păk. Hiện nay, trong mùa mưa lũ, nước sông dâng cao, chảy siết, nhiều người dân qua sông bằng ròng rọc trượt trên các sợi dây cáp tạm rất nguy hiểm (việc này Đài truyền hình Việt Nam đã có phóng sự ngày 13/8/2014). Xuất phát từ nhu cầu này, năm 2009 UBND tỉnh Đắk Lắk đã phê duyệt Đề án xây dựng “Cầu vượt sông Krông Bông, xã Vụ Bản, huyện Krông Păk” với tổng vốn đầu tư 31 tỷ đồng (hiện nay ước tính là 71 tỷ đồng) nhưng đến nay vẫn chưa được triển khai vì không có vốn. Đề nghị quan tâm bố trí nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ (Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng) cho tỉnh Đắk Lắk để đầu tư xây dựng cầu vượt sông Krông Bông.

Trả lời:

Bộ Kế hoạch đã nhận được văn bản số 6942/UBND-TH ngày 23/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk đề nghị bố trí vốn xây dựng cầu vượt sông Krông Bông tỉnh Đắk Lắk trong nguồn kinh phí chương trình phát

Tỉnh Đắk Lắk

triển kinh tế - xã hội vùng. Tại văn bản số 7642/BKHĐT-TH ngày 23/10/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thông báo dự kiến kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2015 Chương trình phát triển kinh tế xã hội vùng tỉnh Đắk Lắk được hỗ trợ là 244 tỷ đồng và giao cho tỉnh dự kiến bố trí các danh mục. Tuy nhiên, tại văn bản đăng ký kế hoạch đầu tư phát triển năm 2015 của UBND tỉnh số 8490/UBND-TH ngày 17/11/2014, không đăng ký danh mục dự án cầu vượt sông Krông Bông, do đó không có đủ cơ sở để bố trí kế hoạch đầu tư phát triển nguồn NSNN năm 2015 cho dự án theo Quyết định số 1926/QĐ-BKHĐT ngày 29/12/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2015.

Đối với kiến nghị NSTW hỗ trợ cho công trình theo kiến nghị trên của tỉnh, đề nghị tỉnh đăng ký nhu cầu kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 cho các dự án theo các quy định tại Luật Đầu tư công; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 05/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ và công văn số 5318/BKHĐT-TH ngày 15/8/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.